TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIỒNG TRÔM** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 10/2021/QĐST-DS	*Giồng Trôm, ngày 02 tháng 02 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 01 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 364/2020/TLST-DS ngày 25 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Công ty TNHH KT.**

Địa chỉ: Ấp X, xã T, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:

Anh Phan Văn D, sinh năm: 1989.

Địa chỉ: ấp T, xã P, huyện M, tỉnh Bến Tre.

- Bị đơn: Ông **Châu Thanh H**, sinh năm 1966.

Địa chỉ: Ấp 6, xã T, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà **Võ Thị C**, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Ấp 6, xã T, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Ông Châu Thanh H và bà Võ Thị C có nghĩa vụ liên đới trả cho Công ty TNHH KT số tiền nợ thức ăn là 702.400.000 (Bảy trăm lẻ hai triệu bốn trăm nghìn) đồng.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải

chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.2 Về án phí dân sự sơ thẩm:

Công ty TNHH KT phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 8.024.000 (Tám triệu không trăm hai mươi bốn nghìn) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 16.048.000 (Mười sáu triệu không trăm bốn mươi tám nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006735 ngày 24 tháng 12 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm. Trả lại Công ty TNHH KT 8.024.000 (Tám triệu không trăm hai mươi bốn nghìn) đồng.

Ông Châu Thanh H và bà Võ Thị C phải liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm là 8.024.000 (Tám triệu không trăm hai mươi bốn nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- Chi cục THADS huyện Giồng Trôm;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Phạm Ngọc Ánh